

BÁO CÁO
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2012
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2013 (Điều chỉnh)

PHẦN I: BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2012

I. Thuận lợi và khó khăn

1. Thuận lợi

- Năm 2012, mặc dù môi trường hoạt động kinh doanh không thuận lợi nhưng nhìn chung thị trường, thị phần của Công ty được duy trì và củng cố, đặc biệt là sản phẩm công bê tông, đá xây dựng, cho thuê thiết bị xây dựng. Tình hình tài chính lành mạnh với các chỉ số tài chính tốt, nguồn vốn kinh doanh được đảm bảo.

- Máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất tại các Xí nghiệp được đầu tư nâng cấp và vận hành tốt, công tác quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp được nâng cao khi Công ty áp dụng các tiêu chuẩn OHSAS 18001:2007 vào trong sản xuất. Đồng thời, chất lượng sản phẩm luôn được đảm bảo và đáp ứng được những yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Trong năm, Công ty cũng ghi nhận những thành tích như niêm yết thành công 1,2 triệu cổ phiếu C32 trên sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM, tiếp tục giữ vị trí cao trong top 1.000 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2012. Qua đó thể hiện được hiệu quả kinh doanh và tiếp tục nâng cao hình ảnh, uy tín của Công ty trong cộng đồng các nhà đầu tư và công chúng.

2. Khó khăn

- Năm 2012, tình hình kinh tế cả nước đối mặt với nhiều khó khăn khi Chính phủ tiếp tục thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô bằng các chính sách tài khóa và tiền tệ chặt chẽ đã làm cho tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại, tổng cầu sụt giảm, mặt bằng lãi suất còn cao, khả năng tiếp cận nguồn vốn còn hạn chế, đã gây nhiều áp lực đến hoạt động sản xuất kinh doanh các doanh nghiệp.

- Tình hình giá cả một số nguyên nhiên liệu đầu vào tăng như điện 10%, dầu DO 8%, than đá 6%, vận tải 13%... làm tăng chi phí giá thành một số sản phẩm. Trong khi đó, áp lực cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt đã trở thành lực cản không nhỏ đối với hoạt động của Công ty.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 (xem phụ lục 01 trang 07)

1. Kết quả sản xuất kinh doanh toàn Công ty

- Năm 2012, hoạt động kinh doanh của Công ty không tránh khỏi những khó khăn chung của nền kinh tế nhưng nhìn chung các lĩnh vực kinh doanh được duy trì ổn định. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh của Công ty chưa đạt kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- Tổng doanh thu bán ngoài từ hoạt động sản xuất kinh doanh là 333.154 triệu đồng, đạt 88,6% kế hoạch, giảm 0,6% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó, đá xây dựng, xây lắp và công bê tông tiếp tục là ba lĩnh vực có đóng góp cao nhất vào doanh thu của Công ty.

- Lợi nhuận sau thuế là 43.095 triệu đồng, đạt 79,3% kế hoạch, giảm 19,5% so với cùng kỳ năm 2011. Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) là 3.848 đồng/cổ phần.

- Tổng nộp ngân sách nhà nước là 42.768 triệu đồng, đạt 109,6% kế hoạch và tăng 35,1% so với cùng kỳ năm 2011.

2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013

- Mặc dù trong năm Công ty đã chú trọng tăng cường các biện pháp nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng vì nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm giảm khi Chính phủ thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP về thắt chặt đầu tư công làm cho kết quả kinh doanh hầu hết các lĩnh vực chưa đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt là lĩnh vực xây lắp và đá xây dựng. Cụ thể:

- Doanh thu xây lắp chỉ đạt 71,9% kế hoạch do trong năm nguồn việc mới rất hạn chế khi nguồn vốn đầu tư công bị cắt giảm, trong khi số lượng công trình chuyên giao từ năm 2011 ít và một số công trình lại vướng giải tỏa kéo dài làm cho giá trị sản lượng và doanh thu lĩnh vực này đạt thấp.

- Doanh thu đá xây dựng chỉ đạt 91,1% kế hoạch do trong năm nhiều công trình phải tạm ngưng hoặc không triển khai thi công đã làm nhu cầu tiêu thụ giảm nên giá bán sản phẩm hầu như không tăng so với năm 2011, trong khi kế hoạch được xây dựng trên cơ sở kỳ vọng giá bán tăng 5%. Bên cạnh đó, do Công ty tiến hành bóc tầng phủ để mở rộng diện tích khai thác thêm 1 ha nhưng tầng phong hóa dày làm cho chất lượng sản phẩm chưa đều (đá cấp II) nên giá trị không cao.

- Về lợi nhuận chưa đạt so với kế hoạch vì doanh thu chưa đạt kế hoạch và trong năm giá một số nguyên nhiên liệu đầu vào tăng làm cho ghi phí giá thành hầu hết các sản phẩm tăng, trong khi giá bán lại hầu như không thay đổi. Đặc biệt là giá thành sản phẩm đá xây dựng đã tăng khoảng 4% do thuế tài nguyên tăng 45,5%, phí môi trường tăng 110,9%, bên cạnh đó mặt bằng khai thác ngày càng xuống sâu, việc bóc tách tầng phủ dày đã làm cho chi phí máy móc thi công, chi phí nhân công tăng đáng kể làm ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận của Công ty.

- Tuy nhiên, trong bối cảnh mà tình hình kinh tế khó khăn, các lĩnh vực xây dựng và vật liệu xây dựng chưa có nhiều phục hồi thì kết quả kinh doanh mà Công ty đạt được là khả quan so với các doanh nghiệp khác cùng ngành thể hiện nỗ lực của Ban lãnh đạo, cùng nỗ lực của toàn thể nhân viên Công ty.

3. Tình hình và kết quả hoạt động các lĩnh vực

3.1 Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Lĩnh vực Xây lắp:** Tình hình hoạt động gặp nhiều khó khăn khi nguồn việc mới rất hạn chế khi Chính Phủ thắt chặt đầu tư công, trong khi số công trình chuyển giao từ năm 2011 ít, một số công trình trúng thầu mới lại vướng giải **táo**, hoặc chưa bố trí nguồn vốn để triển khai thi công như đường Lê Chí Dân. Tuy nhiên trong năm, Công ty đã nỗ lực thi công và đảm bảo tiến độ các công trình trọng điểm là công trình Nhà hội Quán Dầu Tiếng, công trình trường Dĩ An. Giá trị sản lượng là 89.809 triệu đồng, đạt 73,1% kế hoạch. Doanh thu là 77.598 triệu đồng, đạt 71,9% kế hoạch, giảm 20,6% so với cùng kỳ.

- **Lĩnh vực đá xây dựng:** Hoạt động khai thác và chế biến trong năm tương đối thuận lợi khi máy móc thiết bị được nâng cấp, cải tạo nhằm đáp ứng nhu cầu khai thác ngày càng xuống sâu và tăng sản lượng sản xuất. Đồng thời diện tích khai thác tại mỏ đá Tân Đông Hiệp cũng được mở rộng thêm 1 ha. Mức sản lượng chế biến là 1.060.936 m³, đạt 96,2% kế hoạch, sản lượng tiêu thụ là 1.123.672 m³, đạt 101,8% kế hoạch. Tuy nhiên, do nhu cầu tiêu thụ giảm, giá bán không tăng nên doanh thu chỉ đạt 170.537 triệu đồng và 91,1% kế hoạch.

- **Lĩnh vực công bê tông:** Với việc đưa vào hoạt động xưởng sản xuất bê tông Long Nguyên trong thời gian qua, tình hình sản xuất kinh doanh lĩnh vực này gặt hái nhiều thành công như năng lực sản xuất và doanh thu có mức tăng trưởng cao, sản phẩm đã phủ khắp địa bàn tỉnh Bình Dương và dần mở rộng sang các tỉnh lân cận, chất lượng sản phẩm từng bước được cải thiện. Doanh thu trong năm là 47.827 triệu đồng, đạt 145,86% kế hoạch. Tuy nhiên, hiện Công ty còn chưa khai thác hết công suất sản xuất công tại 2 xưởng Thuận Giao và Long Nguyên.

- **Các lĩnh vực khác:** Gồm cho thuê thiết bị xây dựng, kinh doanh vật liệu xây dựng, nhiên liệu, gạch không nung, cơ khí xây dựng, vận tải ca máy nhìn chung hoạt động tương đối ổn định. Tuy nhiên, do nhiều công trình đầu tư công và tư nhân bị cắt giảm làm kết quả kinh doanh các lĩnh vực này đạt thấp, cụ thể doanh thu là 37.192 triệu đồng, đạt 77,2% kế hoạch.

3.2 Hoạt động đầu tư

- Tổng giá trị đầu năm 2012 là 3.035 triệu đồng, đạt 49,8% kế hoạch. Trong đó, đầu tư bề xử lý nước thải tại xưởng bê tông Long Nguyên là 413 triệu đồng, đầu tư dây chuyền sản xuất gạch terrazzo 658 triệu đồng, đầu tư thiết bị phòng thí nghiệm tại Xí nghiệp cơ khí 659 triệu đồng, đầu tư thiết bị xây dựng 711 triệu đồng.

3.3 Tình hình tài chính

- Tình hình tài chính Công ty trong năm ổn định, nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh được đảm bảo, thanh toán khách hàng, thầu phụ, tiền lương, chế độ cho người lao động và thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước kịp thời, đúng qui định. Công tác thu hồi công nợ thực hiện tốt, dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh dương, đủ để đảm bảo cho dòng tiền từ hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính.

- Các chỉ số tài chính năm 2012 cho thấy Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán tốt (hệ số thanh toán ngắn hạn 2,85, hệ số thanh toán nhanh 1,95), hệ số nợ thấp (hệ số nợ trên tổng tài sản 33%). Tuy nhiên, về các chỉ tiêu khả năng sinh lợi thì có giảm so với năm 2011 (xem phụ lục 02 trang 07).

3.4 Tình hình nhân sự

- Số lao động tại thời điểm ngày 31/12/2012 là 382 người, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2011, số lao động tăng chủ yếu bổ sung và thay thế cho xưởng sản xuất bê tông Long Nguyên.

- Thu nhập bình quân của người lao động năm 6.650.000 đồng/người/tháng, đạt 97,1% kế hoạch, tăng 3,1% so với cùng kỳ 2011. Trong năm, Công ty đã thực hiện đúng qui định và kịp thời các chế độ cho người lao động.

- Công tác đào tạo: Công ty đã tổ chức được 20/36 khóa học, đạt 55,6% kế hoạch. các khóa đào tạo tập trung vào kỹ năng có thể áp dụng ngay vào trong công việc.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

I. Định hướng kinh doanh

- Năm 2013, kinh tế cả nước dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, do những thách thức vẫn chưa được giải quyết triệt để như vấn đề nợ xấu ngân hàng, cải cách khu vực đầu tư công vẫn chưa tiến triển rõ nét, đồng thời ở khu vực doanh nghiệp quá trình thoái nợ, cắt giảm đầu tư đang diễn ra nhiều hơn và điều này chắc chắn sẽ gia tăng khó khăn cho doanh nghiệp.

- Với Công ty năm 2013 sẽ tiếp tục phát huy nội lực doanh nghiệp để tận dụng tối đa các nguồn lực hiện có và liên kết với các nguồn lực bên ngoài nhằm tận dụng được công nghệ, nguồn vốn để từng bước nâng cao vị thế Công ty. Định hướng kinh doanh năm 2013 là:

- Hoàn tất việc gia hạn giấy phép khai thác mỏ đá Tân Đông Hiệp đến ngày 31/12/2015 và độ sâu khai thác là -100m.

- Tập trung phát triển các lĩnh vực có khả năng cạnh tranh cao của Công ty, đồng thời củng cố và duy trì các lĩnh vực khác với mục tiêu nâng cao giá trị Công ty.

- Tăng cường công tác tiếp thị vào thị trường mục tiêu và phát triển thị trường sang các tỉnh lân cận.

- Đẩy mạnh hoạt động đầu tư máy móc thiết bị và đầu tư mở rộng mỏ đá Tân Đông Hiệp, tìm kiếm thêm mỏ đá mới các khu vực khác thuộc tỉnh Bình Dương và các vùng lân cận.

- Tăng cường công tác quản lý, công tác kiểm tra định mức nhằm kiểm soát chi phí, chú trọng việc nghiên cứu và theo dõi giá cả thị trường.

- Hoàn thiện mô hình 5S, OHSAS, luôn xem công tác cải tiến chất lượng là động lực cho sự phát triển, nhằm làm tăng tính cạnh tranh của sản phẩm, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Công ty dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 như sau:

- Tổng doanh thu bán ngoài từ hoạt động SXKD là 406.662 triệu đồng, tăng 22,1% so với năm 2012.

- Lợi nhuận sau thuế là 49.370 triệu đồng, tăng 14,6% so với năm 2012.

- Lãi cơ bản trên cổ phần là 4.408 đồng, tăng 14,6% so với năm 2012.

- Tỷ lệ chi trả cổ tức là 24%.

II. Biện pháp thực hiện

1. Hoạt động sản xuất

- Phát huy tối đa công suất sản xuất trong lĩnh vực thế mạnh của Công ty là đá xây dựng, công bê tông, xây lắp, gạch bê tông nhằm đáp ứng nhu cầu các khách hàng trong và ngoài tỉnh.

- Không ngừng cải thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất lao động bằng việc thường xuyên bảo dưỡng, nâng cấp máy móc thiết bị, cải tiến công nghệ sản xuất. Đồng thời thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo hộ lao động tại các Xí nghiệp nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất an toàn, liên tục.

- Tăng cường công tác quản lý, công tác định mức nhằm kiểm soát chi phí, theo dõi chặt chẽ những diễn biến về giá các nguyên vật liệu trên thị trường nhằm tiết kiệm tối đa các chi phí đầu vào để giảm giá thành sản phẩm và tăng tính cạnh tranh về giá trên thị trường.

2. Hoạt động tiếp thị

- Đẩy mạnh tiếp thị sản phẩm vào các thị trường mục tiêu, đặc biệt chú trọng khai thác tối đa thị trường tỉnh Bình Dương, duy trì và mở rộng thị trường thành phố Hồ Chí Minh, Bình Phước, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh.

- Duy trì chính sách bán hàng hợp lý với khách hàng truyền thống và các khách hàng mới của Công ty. Tuy nhiên, an toàn trong thanh toán với các hợp đồng mua bán được đặt lên hàng đầu.

- Tiếp tục phát triển thương hiệu thông qua hệ thống nhận dạng thương hiệu toàn diện để nhằm tăng thêm nhận thức của khách hàng về Thương hiệu của Công ty, xây dựng tính ổn định và khẳng định vị thế của Công ty trên thương trường.

3. Hoạt động đầu tư

- Tổng giá trị đầu tư năm 2013 là 56.434 triệu đồng, gồm các hạng mục sau:

- Hoàn tất các thủ tục về đánh giá tác động môi trường, thiết kế cơ sở tại mỏ đá Tân Đông Hiệp để tiến tới hoàn tất việc gia hạn giấy phép khai thác đến ngày 31/12/2015 và độ sâu khai thác là -100m, dự kiến đến quý III/2013 hoàn thành.

- Đầu tư mỏ đá: Tập trung tìm kiếm đầu tư mỏ đá mới (35.000 triệu đồng) và đầu tư khai thác xuống sâu tại mỏ đá Tân Đông Hiệp (1.000 triệu đồng).
- Đầu tư xây dựng cơ bản: Xây dựng nhà trẻ An Phú với diện tích xây dựng 840 m² (4.600 triệu đồng), xây dựng nhà xưởng xưởng sản xuất bê tông Long Nguyên (1.671 triệu đồng).
- Đầu tư máy móc, thiết bị khác với giá trị 14.163 triệu đồng.

4. Hoạt động nhân sự

- Tổng số lao động năm 2013 tăng 3,4% so với năm 2012 từ 382 lên 395 lao động nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Thu nhập bình quân kế hoạch của người lao động năm 2013 là 7.000.000 đồng/người/tháng tăng 5,26% so với năm 2012, đây là mức tăng thấp so với các năm trước vì hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 được dự báo còn nhiều khó khăn.
- Kế hoạch tuyển dụng năm 2013 là 51 lao động, giảm 27,78% so với ước thực hiện năm 2012 vì Công ty thực hiện tinh gọn lại bộ máy tổ chức, nhân sự tuyển dụng chủ yếu để đáp ứng nhân sự xưởng sản xuất gạch terrazzo tại xí nghiệp Cơ khí.
- Kế hoạch đào tạo năm 2013 là 38 lao động, tăng 90% so với năm 2012. Chi phí đào tạo là 183 triệu đồng, tăng 24,04% so với năm 2012.
- Tận dụng được cơ hội của quá trình tái cấu trúc lại nền kinh tế để thu hút được nguồn nhân lực có chất lượng cao cho Công ty.

5. Hoạt động tài chính

- Trong năm 2013, nhu cầu nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư tăng 120% từ 65.902 triệu đồng năm 2012 lên 146.508 triệu đồng. Vì vậy, để đảm bảo nguồn vốn hoạt động thì Công ty có kế hoạch vay ngắn hạn 61.968 triệu đồng do đó chi phí lãi vay tăng từ 3.655 triệu đồng năm 2012 lên 10.560 triệu đồng.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Công ty, kiểm soát được dòng tiền, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn trong hoạt động kinh doanh nhằm tối ưu hiệu quả kinh doanh.

III. Kết luận

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 được xây dựng trong bối cảnh kinh tế cả nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn, môi trường hoạt động còn nhiều thách thức. Song Ban Lãnh đạo cùng toàn thể nhân viên Công ty xin cam kết trước các cổ đông sẽ phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.
- Ban lãnh đạo Công ty tiếp thu những ý kiến của Quý cổ đông cho kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013 để hướng đến mục tiêu là hoàn thành kế hoạch 2013, tiếp tục khẳng định được uy tín, thương hiệu và ngày càng phát triển ổn định, bền vững.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- TGD, P.TGD;
- Phòng ban, XN;
- Lưu KD/10.



Võ Văn Lãnh

Phụ lục 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch 2013
(Đã loại trừ doanh thu nội bộ)

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	% TH KH 2012	Kế hoạch 2013	+/- KH 2013 TH2012 (%)
1	Doanh thu bán ngoài	376.103	333.154	88,6	406.662	22,1
	- Xây lắp	107.880	77.598	71,9	125.059	61,2
	- Đá xây dựng	187.250	170.537	91,1	186.500	9,4
	- Gạch bê tông	6.500	1.934	29,7	3.966	105,1
	- Công BTLT	33.252	47.872	144,0	49.234	2,8
	- Vận tải - Ca máy	2.551	4.475	175,4	4.403	(1,6)
	- Cho thuê CCDC	5.370	4.784	89,1	6.000	25,4
	- KD Vật liệu XD	9.000	6.827	75,9	9.000	31,8
	- Nhượng nhiên liệu	18.800	17.141	91,2	19.500	13,8
	- Bất động sản	5.500	1.987	36,1	3.000	51,0
2	Chi phí giá vốn	283.172	257.510	90,9	313.069	21,6
3	Lãi gộp từ HĐ SXKD	92.931	75.644	81,4	93.593	23,7
	- Xây lắp	2.480	6.525	263,1	4.224	(35,3)
	- Đá xây dựng	79.641	59.264	74,4	77.844	31,4
	- Gạch bê tông	1.715	445	25,9	2.355	429,5
	- Công BTLT	5.253	7.891	150,2	6.036	(23,5)
	- Vận tải - Ca máy	405	44	11,0	372	737,0
	- Cho thuê CCDC	1.666	105	6,3	1.248	1083,4
	- KD Vật liệu XD	108	148	136,7	180	21,9
	- Nhượng nhiên liệu	564	514	91,1	585	13,9
	- Bất động sản	1.100	710	64,5	750	5,7
4	Doanh thu HĐ tài chính	2.000	2.727	136,3	1.600	(41,3)
5	Chi phí HĐ tài chính	3.920	3.674	93,7	10.560	187,4
6	Chi phí bán hàng	3.761	5.095	135,5	4.067	(20,2)
7	Chi phí QLDN	14.795	12.858	86,9	14.740	14,6
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	72.455	56.745	78,3	65.826	16,0
9	Thu nhập khác	-	607		-	(100,0)
10	Chi phí khác	-	278		-	(100,0)
11	Lợi nhuận trước thuế	72.455	57.074	78,8	65.826	15,3
12	Thuế TNDN	18.114	13.979	77,2	16.457	17,7
13	Lợi nhuận sau thuế	54.341	43.095	79,3	49.370	14,6
14	Tỷ suất lợi nhuận/V&L	49%	38%	79,3	44%	14,6
15	Lãi cơ bản/CP (đồng)	4.852	3.848	79,3	4.408	14,6
16	Nộp ngân sách nhà nước	39.034	42.768	109,6	48.544	13,5
17	Thu nhập B.quân người LĐ	6,85	6,65	97,1	7,00	5,3

Phụ lục 2: Các chỉ tiêu tài chính năm 2012

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	2,24	2,38
	Hệ số thanh toán nhanh (lần)	1,24	1,63
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số nợ so với tổng tài sản	0,37	0,37
	Hệ số nợ so với vốn chủ sở hữu	0,59	0,60
3	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi		
	ROE (Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu)	0,31	0,24
	ROA (Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản)	0,20	0,15